

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 353

#### Phẩm 61: ĐA VẤN BÁT NHỊ (3)

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về sắc, chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc, chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về nhãn xứ, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn xứ, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về sắc xứ, chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc xứ, chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về nhãn giới, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn giới, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về sắc giới, chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc giới, chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về nhãn thức giới, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn thức giới, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về nhãn xúc, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn xúc, chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về địa giới, chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới thì nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về địa giới, chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới thì chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học

Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về vô minh, chẳng tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sâu bi khổ ưu não thì nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về vô minh, chẳng tư duy về hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não thì chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng tư duy về Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về pháp không bên trong, chẳng tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp không bên trong, chẳng tư duy về pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thì chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về chân như, chẳng tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về chân như, chẳng tư duy về pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đấm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn

chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đắm các pháp

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về Thánh đế khổ, chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo thì nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về Thánh đế khổ, chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo thì chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về bốn Tĩnh lự, chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về bốn Tĩnh lự, chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về tám Giải thoát, chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tám Giải thoát, chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về bốn Niệm trụ, chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về bốn Niệm trụ, chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thì chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về pháp môn giải thoát Không, chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thì nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đắm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Không, chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện

thì chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về năm loại mắt, chẳng tư duy về sáu phép thần thông thì nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về năm loại mắt, chẳng tư duy về sáu phép thần thông thì chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về mười lực của Phật, chẳng tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về mười lực của Phật, chẳng tư duy về bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thì chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về pháp không quên mất, chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả thì nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp không quên mất, chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả thì chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về trí Nhất thiết, chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về trí Nhất thiết, chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiễm đấm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì nhiễm đấm nơi các cội Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiễm



đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về quả Dự lưu, chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả Dự lưu, chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về quả vị Độc giác thì nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc; nếu nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì chẳng có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả vị Độc giác thì chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chân như nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát thì chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đắm các pháp.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể tin tưởng, làm theo; cũng chẳng thấy chân như nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thì chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Nếu chẳng nhiếp đắm nơi các cõi Dục, Sắc, Vô sắc thì có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn tu hạnh Đại Bồ-tát, muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng nên tư duy, nhiếp đắm các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì nên an trú ở đâu?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi sắc, cũng chẳng nên trụ nơi thọ, tưởng, hành, thức.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi nhãn xứ, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi sắc xứ, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi nhãn giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi sắc giới, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi nhãn thức giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi nhãn xúc, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng nên trụ nơi các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi địa giới, cũng chẳng nên trụ nơi thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi vô minh, cũng chẳng nên trụ nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên trụ nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi pháp không bên trong, cũng chẳng nên trụ nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi chân như, cũng chẳng nên trụ nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi Thánh đế khổ, cũng chẳng nên trụ nơi Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi bốn Tĩnh lự, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi tám Giải thoát, cũng chẳng nên trụ nơi tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi bốn Niệm trụ, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi năm loại mắt, cũng chẳng nên trụ nơi sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi mười lực của Phật, cũng chẳng nên trụ nơi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi pháp không quên mất, cũng chẳng nên trụ nơi tánh luôn luôn xả.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi trí Nhất thiết, cũng chẳng nên trụ nơi trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng nên trụ nơi tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi quả Dự lưu, cũng chẳng nên trụ nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi quả vị Độc giác.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì chẳng nên trụ nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi sắc, cũng chẳng nên trụ nơi thọ, tưởng, hành, thức?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi nhãn xứ, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi sắc xứ, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi nhãn giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi sắc giới, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp giới?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi nhãn thức giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi nhãn xúc, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng nên trụ nơi các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra?



Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi địa giới, cũng chẳng nên trụ nơi thủy, hỏa, phong, không, thức giới?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi vô minh, cũng chẳng nên trụ nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi Bố thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên trụ nơi Tịnh giới, An nhãn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi pháp không bên trong, cũng chẳng nên trụ nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi chân như, cũng chẳng nên trụ nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi Thánh đế khổ, cũng chẳng nên trụ nơi Thánh đế tập, diệt, đạo?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi bốn Tĩnh lự, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi tám Giải thoát, cũng chẳng nên trụ nơi tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi bốn Niệm trụ, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô ngụyện?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi năm loại mắt, cũng chẳng nên trụ nơi sáu phép thần thông?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi mười lực của Phật, cũng chẳng nên trụ nơi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi pháp không quên mất, cũng chẳng nên trụ nơi tánh luôn luôn xả?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi trí Nhất thiết, cũng chẳng nên trụ nơi trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng nên trụ nơi tất cả pháp môn Tam-ma-địa?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi quả Dự lưu, cũng chẳng nên trụ nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi quả vị Độc giác?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nên trụ nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vì đối với tất cả pháp không chấp trước nên chẳng nên trụ nơi sắc, cũng chẳng nên trụ nơi thọ, tưởng, hành, thức; chẳng nên trụ nơi nhãn xứ, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; chẳng nên trụ nơi sắc xứ, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; chẳng nên trụ nơi nhãn giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; chẳng nên trụ nơi sắc giới, cũng chẳng nên trụ nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; chẳng nên trụ nơi nhãn thức giới, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; chẳng nên trụ nơi nhãn xúc, cũng chẳng nên trụ nơi nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; chẳng nên trụ nơi các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng nên trụ nơi các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; chẳng nên trụ nơi địa giới, cũng chẳng nên trụ nơi thủy, hỏa, phong, không, thức giới; chẳng nên trụ nơi vô minh, cũng chẳng nên trụ nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; chẳng nên trụ nơi Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên trụ nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng nên trụ nơi pháp không bên trong, cũng chẳng nên trụ nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chẳng nên trụ nơi chân như, cũng chẳng nên trụ nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; chẳng nên trụ nơi Thánh đế khổ, cũng chẳng nên trụ nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; chẳng nên trụ nơi bốn Tĩnh lực, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; chẳng nên trụ nơi tám Giải thoát, cũng chẳng nên trụ nơi tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; chẳng nên trụ nơi bốn Niệm trụ, cũng chẳng nên trụ nơi bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng nên trụ nơi pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; chẳng nên trụ nơi năm loại mắt, cũng chẳng nên trụ nơi sáu phép thần thông;

chẳng nên trụ nơi pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng nên trụ nơi pháp môn Đà-la-ni; chẳng nên trụ nơi mười lực của Phật, cũng chẳng nên trụ nơi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng nên trụ nơi pháp không quên mất, cũng chẳng nên trụ nơi tánh luôn luôn xả; chẳng nên trụ nơi trí Nhất thiết, cũng chẳng nên trụ nơi trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; chẳng nên trụ nơi tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng nên trụ nơi tất cả pháp môn Tam-ma-địa; chẳng nên trụ nơi quả Dự lưu, cũng chẳng nên trụ nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán; chẳng nên trụ nơi quả vị Độc giác; chẳng nên trụ nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát; chẳng nên trụ nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy chẳng thấy có pháp nào có thể ở trong đó mà khởi chấp trước và an trú.

Này Thiện Hiện, như vậy là Đại Bồ-tát dùng sự không chấp trước và không an trú làm phương tiện để tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát suy nghĩ thế này: “Nếu có thể không chấp trước, không an trú như thế mà hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể không chấp trước, không an trú như thế mà tu đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Ta nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế; ta nên tu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do suy nghĩ như thế nên bám lấy hình, tướng, chấp trước mà xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thì xa lìa Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; cũng xa lìa pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng xa lìa chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng xa lìa Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng xa lìa bốn Tinh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng xa lìa tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng xa lìa bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng xa lìa pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng xa lìa năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng xa lìa mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng xa lìa pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng xa lìa trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng xa lìa tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng xa lìa tất cả hạnh Đại Bồ-tát; cũng xa lìa quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp, không có sự chấp trước; vì chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có tánh chấp trước. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoàn toàn không có tự tánh để có thể đối với các pháp có sự chấp trước. Vì vậy, nay Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả pháp và Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều không chấp trước.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, khởi tưởng

như thế này: “Đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa; ta hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là hành khắp mọi thật tướng của các pháp.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do khởi tưởng này nên đã thoái chuyển đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu thoái chuyển đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì thoái chuyển đối với Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; cũng thoái chuyển đối với pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng thoái chuyển đối với chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng thoái chuyển đối với Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng thoái chuyển đối với bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng thoái chuyển đối với tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng thoái chuyển đối với bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng thoái chuyển đối với pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng thoái chuyển đối với năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng thoái chuyển đối với mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng thoái chuyển đối với pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng thoái chuyển đối với trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng thoái chuyển đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng thoái chuyển đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát; cũng thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là tất cả hạt giống căn bản của pháp lành. Nếu thoái chuyển đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là làm mất hết tất cả các pháp lành.

